

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày 04 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành
2. Bà Trần Thị Kim Khuyên.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Khương Thị Phụng, Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lập Thạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2017/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2017, đối với bị cáo:

Phạm Xuân T, sinh ngày 19/5/1979

Nơi cư trú: Tổ 7, phường T, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa 12/12; bố đẻ Phạm Văn Q, sinh năm 1953; mẹ đẻ Hoàng Thị Y, sinh năm 1954; vợ Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1981; con có 02 con, lớn 13 tuổi, nhỏ 9 tuổi. Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/4/2017 đến ngày 04/5/2017 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh, tại ngoại tại địa phương có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự:

1. Bà Lê Thị Thanh H, sinh năm 1966 (vắng mặt)

2. Ông Lại Hồng T, sinh năm 1963 ủy quyền cho bà Hồng theo văn bản ủy quyền ngày

Đều cư trú: phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Công ty TNHH lương thực Hà Việt.

Địa chỉ: Km 9, quốc lộ 1A, Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn H, sinh năm 1967 theo văn bản ủy quyền ngày 13/3/2017 (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phan Doãn T, sinh năm 1976

Nơi cư trú: phường Th, quận L, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1981, có mặt

Nơi cư trú: phường T, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Xuân T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Xuân T, sinh năm 1979 trú tại tổ 7, phường T, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp. Ngày 22/12/2016, Phạm Xuân T có ký hợp đồng thuê xe tự lái với vợ chồng bà Lê Thị Thanh H, ông Lại Hồng T ở số nhà 218 đường H, phường T, thành phố Vĩnh Yên. Theo đó, bà H và ông T giao cho T 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu VIOS biển kiểm soát (BKS): 88A- 043.33 cùng toàn bộ giấy tờ xe. Khoảng 7h 30' sáng ngày 07/01/2017, T điều khiển xe ô tô trên đi từ thị xã P đến huyện Lập Thạch để dự đám cưới. Khi đi đến đường tỉnh lộ 305 mới, đoạn đi qua thôn Hoàng Chung, xã Đồng Ích, huyện Lập Thạch, do vừa lái xe vừa ngủ gật nên T điều khiển xe đâm vào xe ô tô BKS: 29Y-4894 của công ty TNHH lương thực Hà Việt do anh Phan Doãn T ở phường Th, quận L, thành phố Hà Nội điều khiển ngược chiều theo hướng thị trấn Lập Thạch đi Cầu Gạo. Hậu quả 02 xe ô tô hư hỏng nặng.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và trưng cầu định giá theo quy định.

Ngày 10/02/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Lập Thạch định giá giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 29Y- 4894 loại xe tải nhãn hiệu HINO và xe ô tô BKS: 88A- 043.33 loại xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA VIOS. Kết luận số 94 ngày 13/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận:

“1. Xe VIOS, BKS 88A-043.33 được định giá:

a. Phần hư hỏng phải thay thế: 107.364.800đ.

b. Phần hàn, sơn, gò sửa chữa được: 4.670.000đ.

Tổng cộng = 112.016.800đ.

2. Xe tải nhãn hiệu HINO BKS 29Y-4894 được định giá:

a. Phần hư hỏng phải thay thế: 35.123.245đ

b. Phần có thể sửa chữa được: 6.387.884đ.

Tổng cộng = 41.511.129đ.

Tổng số tiền được định giá của hai xe là 153.527.929đ (Một trăm năm ba triệu năm trăm hai bảy nghìn chín trăm hai chín đồng) ”.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình đã tự nguyện thống nhất, thỏa thuận bồi thường cho gia đình chị Lê Thị Thanh H (chủ xe VIOS BKS: 88A- 043.33) 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), bồi thường cho Công ty TNHH lương thực Hà Việt do anh Lê Văn H đại diện theo ủy quyền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Các bên bị thiệt hại không yêu cầu bị cáo Phạm Xuân T phải bồi thường thêm khoản gì khác.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tạm giữ:

- 01 chiếc xe ô tô VIOS BKS 88A-043.33; 01 Giấy xác nhận đăng ký xe BKS 88A-043.33; 01 giấy đăng kiểm xe 88A-043.33; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Phạm Xuân Tùng.

- 01 xe ô tô tải BKS 29Y-4894; 01 đăng ký xe ô tô BKS 29Y-4894; 01 giấy đăng kiểm xe 29Y-4894 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 002303150.

Tại bản Cáo trạng số: 23/KSĐT-TA ngày 23 tháng 5 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Phạm Xuân T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo T và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Phạm Xuân T từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án:

- Xác nhận quá trình điều tra, gia đình bị cáo Phạm Xuân T đã bồi thường cho gia đình chị Lê Thị Thanh H (chủ xe VIOS BKS 88A-043.33) 100.000.000đ, bồi thường cho anh Lê Văn H (đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH lương thực Hà Việt) 5.000.000đ.

- Xác nhận ngày 26/04/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị Thanh H 01 chiếc xe ô tô VIOS BKS 88A-043.33 cùng toàn bộ giấy tờ xe; Trả lại cho ông Lê Văn H (đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH lương thực Hà Việt) 01 xe ô tô tải BKS 29Y-4894 cùng toàn bộ giấy tờ xe là đúng chủ sở hữu và hợp pháp.

- Trả lại cho Phạm Xuân T 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho quá trình thi hành án.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Bị cáo nói lời sau cùng: tai nạn xảy ra là điều bị cáo không mong muốn, bị cáo xin được áp dụng bằng hình phạt tiền.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Phạm Xuân T đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 07/01/2017, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 88A-043.33 (thuê của vợ chồng bà Lê Thị Thanh H) theo hướng từ thị xã P đi thị trấn Lập Thạch, khi đến đường đường Tỉnh lộ 305 mới đoạn qua thôn Hoàng Chung, xã Đồng Ích, huyện Lập Thạch, do không chú ý quan sát (ngủ gật) nên điều khiển xe không đúng phần đường quy định đã gây tai nạn giao thông với xe ô tô BKS 29Y-4894 do anh Phan Doãn T điều khiển ngược chiều. Hậu quả: xe ô tô BKS 88A-043.33 bị thiệt hại trị giá 112.016.800đ; xe ô tô BKS 29Y-4894 bị thiệt hại trị giá 41.511.129đ. Tổng trị giá thiệt hại là 153.527.929đ.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện có liên quan tới vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Xuân T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định “Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho...tài sản của người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Trong vụ án này, xác định lỗi hoàn toàn do bị cáo, bị cáo T điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trong lúc ngủ gật, không chú ý quan sát, điều khiển xe không đúng phần đường quy định nên đã gây tai nạn. Hành vi nêu trên của Phạm Xuân T đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; điểm e khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013; điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 9 quy định “ 1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...”.

Điểm e khoản 1 Điều 2 quy định: “e) Gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ bảy mươi triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng”.

Điểm d khoản 1 Điều 260 quy định: “d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000đ đến dưới 500.000.000đ”.

Hành vi không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ của bị cáo T đã gây tai nạn làm thiệt hại cho 01 xe ô tô BKS: 88A-043.33 và xe ô tô BKS: 29Y-4894, tổng giá trị thiệt hại là: 153.527.929đ. Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông vận tải, xâm phạm đến tài sản của người khác. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo T thấy rằng: về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trước khi phạm tội Phạm Xuân T là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho các nguyên đơn dân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra bị cáo T và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Lê Thị Thanh H (chủ xe VIOS BKS: 88A- 043.33) 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), bồi thường cho Công ty TNHH lương thực Hà Việt do anh Lê Văn H đại diện theo ủy quyền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Nay bà H, ông H không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm. Xét việc không yêu cầu đòi bồi thường thêm của nguyên đơn dân sự và đại diện nguyên đơn dân sự là tự nguyện nên được xác nhận.

Đối với: 01 chiếc xe ô tô VIOS BKS 88A-043.33; 01 Giấy xác nhận đăng ký xe BKS 88A-043.33; 01 giấy đăng kiểm xe 88A-043.33 và 01 xe ô tô tải BKS 29Y-4894; 01 đăng ký xe ô tô BKS 29Y-4894; 01 giấy đăng kiểm xe 29Y-4894 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 002303150 do các bên đã thống nhất xong về các khoản phải bồi thường và bà H, ông H có đơn xin lại tài sản, ngày 26/4/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Lê Thị Thanh H 01 chiếc xe ô tô VIOS BKS 88A-043.33 cùng toàn bộ giấy tờ xe; Trả lại cho ông Lê Văn H 01 xe ô tô tải BKS 29Y-4894 cùng toàn bộ giấy tờ xe là đúng chủ sở hữu. Nay bà H, ông H đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Phạm Xuân T là tài sản hợp pháp của T, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Phạm Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Phạm Xuân T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: bị cáo Phạm Xuân T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tùng cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo T có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Khoản 2 Điều 41; khoản 1 Điều 42; Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Điều 76; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xác nhận quá trình điều tra, gia đình bị cáo Phạm Xuân T đã bồi thường cho gia đình chị Lê Thị Thanh H (chủ xe VIOS BKS 88A-043.33) 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), bồi thường cho anh Lê Văn H (đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH lương thực Hà Việt) 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Xác nhận ngày 26/04/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị Thanh H 01 chiếc xe ô tô VIOS BKS 88A-043.33 cùng toàn bộ giấy tờ xe; Trả lại cho ông Lê Văn H (đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH lương thực Hà Việt) 01 xe ô tô tải BKS 29Y-4894 cùng toàn bộ giấy tờ xe là đúng chủ sở hữu và hợp pháp.

- Trả lại cho Phạm Xuân T 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho quá trình thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Phạm Xuân T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết công khai tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Lập thạch
- THA Lập thạch
- Công an Lập thạch
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc
- Bị cáo+ Bị hại, đại diện bị hại
- NCQLNVLQ, nguyên đơn dân sự
- UBND phường Trung Trắc
- Lưu HS+Vp

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Minh Hiệp